



**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN RƯỢU HAPRO NĂM 2019**

Hà Nội, ngày 21 tháng 5 năm 2019

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2019 Công ty CP Rượu Hapro

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Rượu Hapro và quy định của pháp luật, Ban Kiểm soát nhất trí thông qua báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2018, trình Đại hội đồng cổ đông với các nội dung cụ thể như sau:

I. Hoạt động của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát đã tham dự họp các cuộc họp Hội đồng quản trị khi được mời tham dự. Ban kiểm soát đã soát xét, có ý kiến các văn bản nội bộ của Hội đồng quản trị, Ban Điều hành ban hành trong quá trình quản trị, điều hành Công ty nhằm đảm bảo theo đúng định hướng và chủ trương theo Nghị quyết của Đại hội cổ đông và tuân thủ pháp luật.

Ban kiểm soát đã thực hiện kiểm tra tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, đánh giá tình hình tài chính của Công ty trong năm 2018 đảm bảo phản ánh đúng tình hình tài chính của công ty.

II. Kết quả giám sát tình hình hoạt động, việc thực hiện chế độ kế toán, báo cáo tài chính và kết quả kinh doanh từ năm 2018 (từ 1/4/2018 đến 31/3/2019) của Công ty:

1. Đánh giá việc thực hiện chế độ kế toán, báo cáo tài chính: Qua thẩm tra các Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty, Ban kiểm soát xin báo cáo kết quả thẩm tra như sau:

- Chế độ kế toán áp dụng: Công ty áp dụng chế độ kế toán doanh nghiệp ban hành theo Thông tư 200/2014/TT-BTC của Bộ Tài chính, các thông tư về việc hướng dẫn, sửa đổi, bổ sung chế độ kế toán doanh nghiệp và các quyết định ban hành chuẩn mực kế toán Việt Nam, các thông tư hướng dẫn, sửa đổi, bổ sung chuẩn mực kế toán Việt Nam do Bộ Tài chính ban hành có hiệu lực đến thời điểm kết thúc niên độ kế toán lập báo cáo tài chính năm.

- Công ty đã áp dụng các chuẩn mực kế toán Việt Nam và các văn bản hướng dẫn chuẩn mực do Nhà nước đã ban hành. Các báo cáo tài chính được lập và trình bày theo đúng mọi quy định của từng chuẩn mực, thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và chế độ kế toán hiện hành đang áp dụng. Báo cáo tài chính đã được phản ánh trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cũng như kết quả sản xuất kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm 2018.

- Tóm tắt báo cáo tài chính và tình hình tài chính năm 2018 của Công ty:

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Tài sản	Tại ngày 31/3/2019	Tại ngày 01/04/2018	Chênh lệch	Biến động
A	Tổng tài sản	28,607,297,358	29,873,957,642	(1,266,660,284)	-4.2%
1	Tài sản ngắn hạn	11,861,857,960	12,044,190,154	(182,332,194)	-1.5%
2	Tài sản dài hạn	16,745,439,398	17,829,767,488	(1,084,328,090)	-6.1%
B	Tổng nguồn vốn	28,607,297,358	29,873,957,642	(1,266,660,284)	-4.2%
1	Nợ phải trả	11,286,730,263	11,320,802,766	(34,072,503)	-0.3%
2	Vốn chủ sở hữu	17,320,567,095	18,553,154,876	(1,232,587,781)	-6.6%
C	Cơ cấu tài sản và nguồn vốn				
1	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	0.4146	0.4032	0.0114	2.8%
2	Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	0.5854	0.5968	(0.0114)	-1.9%
3	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	0.3945	0.3790	0.0155	4.1%
4	Nguồn vốn CSH/Tổng nguồn vốn	0.6055	0.6210	(0.0155)	-2.5%
D	Khả năng thanh toán				
1	Tỷ số thanh toán hiện hành	0.2666	0.2846	(0.01 /,8)	-6.3%
2	Tỷ số thanh toán nhanh	0.1452	0.1614	(0.0162)	-10%

Nhận xét đánh giá chung:

(Số liệu kiểm tra trên Ban kiểm soát căn cứ vào sổ sách chứng từ kế toán do Phòng kế toán Công ty cung cấp tại thời điểm kiểm tra và thấy phù hợp với báo cáo tài chính. Sau này khi có Biên bản kiểm tra thuế nếu có chênh lệch sẽ được điều chỉnh).

- Về biến động tài sản, nguồn vốn trong năm: Tổng tài sản, nguồn vốn vào thời điểm cuối năm giảm 4,2% so với thời điểm 01/04/2018, tương ứng giá trị giảm 1,266 tỷ (trong đó: tiền giảm 121tr, Nợ phải thu giảm 67tr, KH TSCĐ: 282tr, Thanh lý TSCĐ: 454tr, Phân bổ chi phí trả trước dài hạn 345tr).

- Về khả năng thanh toán các khoản nợ phải trả: Công ty không có khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn vì hệ số rất thấp.

2. Đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh từ 1/4/2018 đến 31/3/2019:

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện năm 2018	Thực hiện/Kế hoạch năm 2018
Tổng doanh thu	triệu đồng	2.500	1.152	46,04%
Tổng chi phí	triệu đồng	2.500	2.385	95,4%
Lợi nhuận trước thuế	triệu đồng	0	-1.233	0
Lợi nhuận sau thuế	triệu đồng	0	-1.233	0
Cố tức	%	0	0	0

Nhận xét đánh giá chung:

- Lợi nhuận của Công ty từ 1/4/2018 đến 31/3/2019 lỗ 1,233 tỷ đồng, lỗ lũy kế đến 31/3/2019 của Công ty 15,658 tỷ đồng và chi phí treo gác chưa hạch toán trong kỳ là 7,1 tỷ đồng.

3. Báo cáo tài chính năm 2018:

- Báo cáo tài chính của Công ty CP Rượu Hapro cho kỳ hoạt động từ ngày 1/4/2018 đến 31/3/2019 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam với ý kiến kiểm toán ngoại trừ:

“Đến thời điểm ngày 31/3/2019 Công ty chưa trích lập dự phòng phải thu khó đòi đối với các khoản công nợ phải thu đã qua hạn thanh toán với giá trị cần trích lập ước tính là 1.197.977.416 đồng. Theo đó, bất cứ sự điều chỉnh nào (nếu có) cũng làm ảnh hưởng đến Báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/03/2019.

Trong năm tài chính kết thúc ngày 31/03/2019, Công ty không thực hiện phân bổ đầy đủ chi phí trả trước ngắn hạn và chi phí trả trước dài hạn với giá trị cần phân bổ tương ứng là 5.621.470.344 đồng và 1.480.879.294 đồng. Theo đó, bất cứ sự điều chỉnh nào (nếu có) cũng làm ảnh hưởng đến Báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/03/2019.

Với những tài liệu Công ty cung cấp, chúng tôi không thu thập được các bằng chứng đầy đủ và thích hợp để đưa ra ý kiến về khả năng thu hồi của các tài sản đang được phản ánh trên khoản mục “Tài sản thiểu chờ xử lý” trên Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/3/2019 với giá trị 3.188.013.102 đồng (tại ngày 31/3/2018 là 3.188.013.102 đồng). Theo đó, bất cứ sự điều chỉnh nào (nếu có) cũng làm ảnh hưởng đến Báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kế thúc ngày 31/3/2019”.

Như vậy, nếu Báo cáo tài chính từ ngày 1/4/2018 đến 31/3/2019 của Công ty CP Rượu Hapro hạch toán đầy đủ theo các ý kiến ngoại trừ của kiểm toán thì kết quả lỗ lũy kế của Công ty đến thời điểm 31/3/2019 là 27,146 tỷ đồng, mất 82,32% Vốn góp của chủ sở hữu.

III. Đánh giá, nhận xét tình hình hoạt động HĐQT, Ban Giám đốc công ty từ 1/4/2018 đến 31/3/2019:

1. Đánh giá chung: Chỉ tiêu doanh thu của Công ty năm 2018 đạt 46,04% kế hoạch (1,152 tỷ/2,5 tỷ), chỉ tiêu lợi nhuận lỗ 1,233 tỷ đồng/ KH LN thu đủ bù chi. Như vậy Công ty không hoàn thành kế hoạch trình ĐHCĐ năm 2018.

Tình hình tài chính của Công ty vẫn mất cân đối: công nợ phải trả lớn, công nợ phải thu phần lớn là những công nợ khó đòi và có khả năng không đòi được, lượng hàng tồn kho ít giá vốn cao, hàng tồn kho thiểu chưa xử lý lớn.

Nguyên nhân Công ty vẫn tiếp tục thua lỗ trong năm 2018 là do hiện nay Công ty đang tạm dừng sản xuất, chế biến rượu Vodka do hoạt động sản xuất kinh doanh rượu vodka không có hiệu quả và giấy phép sản xuất rượu của Công ty đã hết hạn. Nguồn thu chủ yếu của Công ty hiện nay là tận dụng cho thuê một phần nhà kho, diện tích đất còn trống.

Công ty chủ yếu tập trung ổn định bộ máy, đẩy mạnh bán hàng tồn kho, thu hồi công nợ, thu hồi vốn để có nguồn thanh toán một phần tiền nợ BHXH, trả lương cho CBCNV và thanh toán công nợ cho nhà cung cấp. Hội đồng quản trị Công ty chưa tìm được các giải pháp thúc đẩy sản xuất kinh doanh, tiêu thụ hàng hóa, các mảng hoạt động SXKD chưa có hiệu quả đù bù đắp chi phí trong năm.

2. Đánh giá công tác sản xuất kinh doanh:

Qua một thời gian dài hoạt động nhưng đến nay Công ty không còn hệ thống phân phối sản phẩm, thị trường tiêu thụ không ổn định, chưa tiếp cận được nguồn vốn vay Ngân hàng, hệ thống máy móc đã xuống cấp do một thời gian dài không khống sản xuất, không được bảo dưỡng thường xuyên dẫn đến chi phí sửa chữa khắc phục lớn, hiệu suất làm việc thấp.

Năm 2018 Công ty vẫn tiếp tục chưa có giải pháp khôi phục lại hệ thống phân phối sản phẩm, không có nguồn vốn để nâng cấp hệ thống máy móc, chưa nghiên cứu để phát triển bộ sản phẩm mới có sức cạnh tranh lớn trên thị trường. Công ty mới chi tập trung sản xuất gia công tinh chế cồn thực phẩm cho các đối tác nhằm tận dụng tối đa năng lực của Nhà máy.

3. Đánh giá công tác khai thác mảng lưới:

- Đối với Khu Văn phòng và nhà xưởng Nhà máy Rượu tại Khu phụ trợ: tổng diện tích 4.853m², diện tích sử dụng nội bộ: 4.241m². Hiện công ty đang tận dụng cho thuê phần diện tích văn phòng, kho trống không sử dụng, cho Công ty TNHH DV XNK và TM SNG thuê làm văn phòng, kho 612m². Phần diện tích còn lại công ty làm văn phòng, kho, nhà xưởng.

- Đối với lô đất B5A Cụm CNTP Hapro: tổng diện tích 6.330m², đã khai thác được phần diện tích 3.450m² có sẵn nhà xưởng, cho Công ty TNHH thiết bị giáo dục Đức Thanh thuê làm nhà xưởng. Phần diện tích đất trống còn lại 2.880m² chưa khai thác được.

V. Kiến nghị:

Đề nghị Hội đồng quản trị Công ty cần thực hiện tái cơ cấu ngành nghề hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, tìm các nhà đầu tư trong nước, nước ngoài có khả năng, có nhu cầu, lập hồ sơ đầu tư để kêu gọi đầu tư, hợp tác một phần hoặc toàn bộ.

Mặt khác, Công ty cần tiếp tục tái cơ cấu bộ máy, giảm chi phí, đẩy mạnh công tác thu hồi công nợ, bán hàng tồn kho, quản lý tốt dòng tiền, kiểm soát nợ mới.

Tiếp tục nghiên cứu khai thác có hiệu quả tài sản, mảng lưới săn có đối với khu nhà máy, khu nhà xưởng, khu đất trống trong lô đất 6.330m² tại lô đất B5A khu CN Hapro

Trên đây là báo cáo của Ban kiểm soát trình Đại hội cổ đông thường niên 2019 của Công ty CP Rượu Hapro. Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

Kính chúc quý vị mạnh khỏe, chúc Đại hội cổ đông năm 2019 thành công tốt đẹp
Xin trân trọng cảm ơn.

TRƯỞNG BKS

Vũ Thị Mai Hồng

THÀNH VIÊN BKS

Nguyễn Thị Hường

THÀNH VIÊN BKS

Phạm Thị Ngọc Lan